

# HỆ GIÁ TRỊ QUỐC GIA, VĂN HÓA, GIA ĐÌNH VÀ CHUẨN MỰC CON NGƯỜI MỚI VỚI XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY

★ PGS, TS NGUYỄN THANH TUẤN

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

● **Tóm tắt:** Hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển đất nước. Cụ thể hơn, chúng tác động đến chất lượng nguồn lực con người; sự hình thành, phát triển nhân cách và quá trình thực hiện mục tiêu vươn mình phát triển trong kỷ nguyên mới của dân tộc. Vì vậy, rất cần vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo một số giá trị mang tính thời đại mới, toàn cầu nhằm thực hiện thắng lợi “Chiến lược phát triển con người Việt Nam bền vững giai đoạn 2025-2050”.

● **Từ khóa:** Hệ giá trị quốc gia; văn hóa; gia đình; chuẩn mực con người mới Việt Nam.

## 1. Đặt vấn đề

Sự biến đổi sâu sắc, toàn diện trong quá trình phát triển nhanh, bền vững của đất nước, nhất là trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, đặt vấn đề phải xem xét, đánh giá nội hàm, sự tác động, mối quan hệ giữa hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người mới Việt Nam và vận dụng, phát triển sáng tạo các hệ giá trị và chuẩn mực này nhằm xây dựng, phát triển toàn diện con người Việt Nam.

**2. Hệ giá trị quốc gia và mối quan hệ giữa hệ giá trị quốc gia với hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và hệ chuẩn mực con người mới Việt Nam.**

### *Khái niệm hệ giá trị quốc gia*

Xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị gia đình chính là xây dựng

những chuẩn mực phổ quát nhất - ở trình độ giá trị, để định hướng cho thái độ và hành vi của mỗi cá nhân và mỗi cộng đồng trong xây dựng, phát triển con người và đất nước. Theo ý nghĩa này, giá trị cũng tức là các chuẩn mực của con người. Về mặt lý thuyết cũng như thực tiễn, đương nhiên, các hệ giá trị của quốc gia, của văn hóa, của gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam không hoàn toàn đồng nhất với các chuẩn mực của con người. Xét từ phương diện giá trị học, các tài liệu giáo khoa về giá trị học, xã hội học hay tâm lý học... đều đã chỉ rõ sự khác nhau này của giá trị và chuẩn mực. Tuy vậy, với tính cách là những nguyên tắc, quy tắc, quy định, quy ước, hay những khuôn mẫu dùng để “đo đạc”, phán xét” hành vi, thái độ và hoạt động của con người, thì thông thường, các chuẩn mực xã

hội được hiểu hẹp hơn, cụ thể hơn các giá trị kể trên và thường gắn liền với các chế tài xã hội. Nghĩa là ở đây, phải hướng các giá trị quốc gia, văn hóa và giá trị gia đình vào việc xây dựng các chuẩn mực con người trong quá trình xây dựng, phát triển con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, đến giữa thế kỷ XXI trở thành quốc gia phát triển, định hướng xã hội chủ nghĩa.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng yêu cầu: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”<sup>1</sup>. Hệ giá trị quốc gia vừa gồm những giá trị truyền thống (đang hiện hữu) vừa gồm những giá trị đương thời, và đều mang tính cốt lõi, tiêu biểu cho nền văn hóa và con người Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và định hướng phát triển đến năm 2030-2045. Hệ giá trị này vừa phản ánh sâu sắc nhu cầu, yêu cầu có tính nền tảng, đồng thời phản ánh ý chí, khát vọng, hiện thực sinh động của cả dân tộc, nhằm mục đích chung là phấn đấu trở thành một quốc gia phát triển vào giữa thế kỷ XXI. Sự phản ánh đó trước tiên, cơ bản được thể hiện ở tư tưởng Hồ Chí Minh, của đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ý Đảng lòng dân trong thời kỳ đổi mới. Do vậy, các giá trị này có tính gắn kết nội tại và có sức phản ánh tổng quát lợi ích chung, định hướng chung của Đảng, Nhà nước và mọi người dân đồng thời của quốc gia.

Đến nay, cho dù vẫn còn có những kiến giải khác nhau về nội hàm của hệ giá trị quốc gia. Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021, nội hàm của hệ giá trị quốc gia được Cố Tổng Bí

thư Nguyễn Phú Trọng nêu gồm các thành tố: *Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc*. Hiện nay, dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng (12/2024) xác định hệ giá trị quốc gia gồm 8 giá trị: Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc<sup>2</sup>. Đây là những giá trị cốt lõi, phản ánh khát vọng, lý tưởng chung của nhân dân và Đảng Cộng sản Việt Nam, của cả dân tộc Việt Nam. Vì thế hệ giá trị này có năng lực đóng vai trò định hướng, dẫn dắt và khích lệ sự phấn đấu, thực hành cải biến thực tiễn phát triển đất nước thành quốc gia phát triển, vững bước đi lên CNXH trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

***Mối quan hệ giữa hệ giá trị quốc gia với hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và hệ chuẩn mực con người mới Việt Nam.***

Hệ giá trị quốc gia tuy không đồng nhất, nhưng liên quan mật thiết với hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và hệ chuẩn mực con người Việt Nam. Trong đó, hệ giá trị văn hóa, gia đình và hệ chuẩn mực con người thể hiện sức sống thực tế của hệ giá trị quốc gia.

Hệ giá trị văn hóa là những giá trị nền tảng của hệ giá trị quốc gia, trước tiên và cơ bản được nuôi dưỡng bởi văn hóa gia đình, để góp phần tạo nên một nền văn hóa thấm đẫm tính nhân văn, tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng (12/2024) xác định hệ giá trị văn hóa gồm 4 giá trị: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học<sup>3</sup>.

Hệ giá trị gia đình là sự tích hợp, tổng hợp giá trị của cộng đồng tự nhiên duy nhất trong các cộng đồng xã hội. Vì vậy, làm thế nào để hệ giá trị gia đình đóng được vai trò là màng lọc tự nhiên điều tiết và chuyển hóa tích cực thuộc

tính nhân văn của các hệ giá trị quốc gia, văn hóa và hệ chuẩn mực con người tùy thuộc rất nhiều vào quá trình xã hội hóa các giá trị gia đình, đặc biệt chức năng vun trồng thiên chức tình cảm của gia đình. Hệ giá trị gia đình đang được Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xây dựng, hoàn thiện theo các giá trị: *Ám no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh*. Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng (12/2024) cũng tán thành những giá trị này nhưng sắp xếp hệ giá trị gia đình gồm: *Tiến bộ, văn minh, ám no, hạnh phúc*<sup>4</sup>.

Hệ chuẩn mực con người mới là kết quả tổng hợp của 3 hệ giá trị quốc gia, văn hóa và gia đình; đồng thời con người với tư cách là chủ thể cũng tạo ra 3 giá trị này. Hệ chuẩn mực con người thể hiện tổng hợp của 3 hệ giá trị quốc gia, văn hóa và gia đình trong tư tưởng, đạo đức, lối sống của con người trong thực tế. Chuẩn mực con người mới được khái quát gồm 7 đặc tính (hay giá trị) của văn hóa và con người Việt Nam trong Nghị quyết TW9 khóa XI (Nghị quyết số 33-NQ/TW) tháng 6/2014 là: *Yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo*<sup>5</sup>. Mới đây, dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng (12/2024) xác định hệ chuẩn mực con người Việt Nam gồm 8 chuẩn mực: *Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo*<sup>6</sup>. Theo chúng tôi, do dân chủ bao quát không chỉ trong đời sống chính trị (tham gia vào các công việc nhà nước và các hoạt động chính trị), mà còn thể hiện trong quan hệ bình đẳng, không gia trưởng, độc đoán và chuyên quyền trong quan hệ người người và trong đời sống xã hội nói chung. Do đó, có thể thêm chuẩn mực thứ 9 là dân chủ để thống nhất với giá trị dân chủ được nêu trong hệ giá trị quốc gia và hệ giá trị văn hóa<sup>7</sup> và có

thể xếp trước các chuẩn mực trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo để thành: *Yêu nước, đoàn kết, nghĩa tình, tự cường, trung thực, dân chủ, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo*. Hệ chuẩn mực này là sự kết hợp những giá trị truyền thống (đang hiện hành) kết nối với những giá trị mới hình thành trong quá trình phát triển đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc đến giữa thế kỷ XXI.

***Sự tác động của các hệ giá trị, chuẩn mực con người đến chủ thể của công cuộc đổi mới, phát triển đất nước.***

*Thứ nhất, tác động đến chất lượng nguồn lực con người.*

Các hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người hiện diện trong tất cả các cấu phần của nguồn lực con người là thể lực, trí lực, tâm lực và kỹ lực (bao gồm kỹ năng và kỹ xảo, trong đó có “kỹ năng mềm” được đánh giá cao trong những thập niên gần đây). Các hệ giá trị đó luôn tồn tại, tác động vào xã hội thông qua hoạt động của các chủ thể khác nhau trong toàn bộ hệ thống nguồn lực con người.

Quá trình phát triển đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc hiện nay và những thập kỷ tiếp theo ở mức độ nhất định cũng làm biến động các giá trị đang hiện hữu hay đang hình thành, khiến các hành vi ứng xử, các mối quan hệ xã hội, hoạt động của con người và bộ phận dân cư khác nhau được đánh giá, định vị theo những chuẩn mực, khuôn mẫu khác nhau và thay đổi theo thực tiễn. Tình hình ấy, ở mức độ nhất định, dẫn đến các nguồn lực con người bị biến động, lệch chuẩn.

Do đó, cần hướng các hệ giá trị và chuẩn mực con người vào việc tích hợp - tổng hợp thể lực, tâm lực, trí lực, kỹ lực của con người nhằm xây dựng, phát triển nhanh, bền vững

nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao. Biểu hiện là con người có sức khỏe thể chất; có trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin; và có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, kỹ năng làm việc trong môi trường đa văn hóa. Cách thức là cần đẩy mạnh chuyển đổi số, từ kinh tế số, xã hội số đến chính quyền số, nhằm phát triển đội ngũ nhân lực chất lượng cao, trình độ cao. Trọng tâm là phải đề cao các năng lực, chuẩn mực về tư duy số, kỹ năng số, nhất là các năng lực, kỹ năng, chuẩn mực sử dụng thành thạo những công cụ sản xuất mới như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn và điện toán đám mây,... trong nhiều ngành và lĩnh vực. Qua đó đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, chất bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ thông tin. Đồng thời, “Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương; ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu)”<sup>8</sup>.

*Thứ hai, tác động đến sự hình thành, phát triển nhân cách con người Việt Nam ngày nay.*

Các hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người là để định hướng và điều tiết các chương trình giáo dục phù hợp với gia đình, nhà trường và xã hội nhằm hướng đến hoàn thiện nhân cách con người, từ các hoạt động kinh tế - xã hội, văn hóa nghệ thuật truyền thống và hiện đại đến giữ gìn, kiến tạo môi trường xã hội - văn hóa phù hợp với kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Trong tiến trình phát triển ấy, vai trò của các chủ thể chủ chốt như đội

ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ trí thức và đội ngũ doanh nhân là rất quan trọng trong việc kịp thời thúc đẩy điều chỉnh sự biến đổi, biến động các hệ giá trị và chuẩn mực con người mới. Các chủ thể này phải đảm đương được trách nhiệm chính và đi đầu trong việc xác lập, củng cố vai trò các hệ giá trị và chuẩn mực con người mới, góp phần định hướng giá trị mới phù hợp với xu thế xây dựng, phát triển con người toàn diện.

*Thứ ba, tác động đến quá trình thực hiện mục tiêu kỷ nguyên vươn mình phát triển của dân tộc.*

Chiến lược phát triển đất nước trong giai đoạn 2021-2030 với tầm nhìn đến 2045 muốn thành công tất yếu phải phát huy hiệu lực, hiệu quả tất cả các nguồn lực có thể có của dân tộc và thời đại; trong đó không thể thiếu các nguồn lực nhân văn của con người, như các hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người, nhất là trong bối cảnh “lên ngôi” của các giá trị công nghệ hiện nay.

### **3. Vận dụng sáng tạo các hệ giá trị, chuẩn mực con người trong xây dựng, phát triển con người Việt Nam hiện nay**

*Một là, vận dụng sáng tạo và bổ sung, phát triển sáng tạo một vài giá trị.*

- Đối với 8 giá trị thuộc hệ giá trị quốc gia được nêu trong dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng (hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc), cần căn cứ vào kết quả thảo luận trong toàn Đảng để có sự thống nhất.

- Đối với hệ giá trị văn hóa (gồm: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học) như nêu trong Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng: chúng tôi, có thể cần phải bổ sung giá trị, như: “Công dân toàn cầu”, “pháp quyền” gắn với “khai phóng”.

Theo đó: (i) “Công dân toàn cầu” (Global Citizen) để xây dựng, phát triển con người có “tư duy toàn cầu, hành động địa phương” (Think globally, act locally). Đây là một đặc trưng của mô hình con người ngày nay mà tất cả các quốc gia thuộc Liên hợp quốc đều đã ký định chế tán thành và tham gia với cam kết là sẽ xây dựng con người của quốc gia mình theo định hướng tích cực và nhân văn này. Hiện nay, khái niệm “Công dân toàn cầu” trở nên phổ biến; và được dùng để mô tả những cá nhân có khả năng hiểu và tương tác hiệu quả trong một thế giới đa dạng và liên kết. Ở nước ta, khái niệm này cũng đang dần được phổ biến và có tác dụng thực tế do độ mở của nền kinh tế lớn và đang đẩy mạnh đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế theo tư tưởng “ngoại giao mang bản sắc cây tre”.

(ii) Giá trị “pháp quyền” được hiểu là thượng tôn pháp luật, lấy pháp luật làm nền tảng trong mọi hoạt động, quan hệ, ứng xử giữa các chủ thể trong xã hội. Thậm chí, giá trị “thượng tôn pháp luật” nên được đánh giá là giá trị căn bản nhất, cốt lõi trong tiến trình xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, cần nhấn mạnh, quan tâm hơn nữa xác lập giá trị này.

(iii) Giá trị “dân chủ” luôn được Đảng nhấn mạnh trong tất cả các kỳ Đại hội từ 1986 đến nay, dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển xã hội, là nguyên tắc cơ bản của hoạt động quản lý nhà nước và xã hội. Cơ sở của dân chủ là các quyền tự do của cá nhân, tổ chức trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật. Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng yêu cầu:” Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của nhân dân, quán triệt sâu sắc quan điểm “Dân là gốc”. Mọi chủ trương, chính sách

của Đảng và Nhà nước phải thực sự xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, nhất là ở cơ sở theo phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”<sup>10</sup>. Để đất nước đạt được các mục tiêu định hướng đến năm 2030 và 2045 thì trình độ dân chủ của xã hội cần phải được nâng cao, cần phải được phát huy mạnh mẽ hơn nữa.

(iv) Giá trị “khai phóng” (khai sáng) xuất phát từ sự khẳng định của Hồ Chí Minh về “văn hóa soi đường cho quốc dân đi”. Bồi dưỡng văn hóa có sức mạnh gắn với đạo đức và giá trị khoa học công nghệ, nhân văn, để thúc đẩy sự phát triển đất nước nhanh, bền vững vì sự phát triển con người toàn diện. Văn hóa là hành trang phát triển, đã và đang ảnh hưởng mạnh mẽ đến người Việt đương đại, cả trong và ngoài nước. Vì vậy, trong vấn đề giá trị, việc khắc phục, loại bỏ những mặt hạn chế trong giá trị quan người Việt, từ đó là những hạn chế của người Việt, đồng thời tiếp nối, lan tỏa những giá trị tốt đẹp, tiến bộ cũng là yêu cầu quan trọng và cấp bách trong quá trình khai phóng, nhằm góp phần tích cực vào việc xây dựng, phát triển con người Việt Nam mới đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

*Hai là, thúc đẩy hình thành và xác lập nội dung cụ thể của hệ chuẩn mực con người mới Việt Nam.*

*Hệ chuẩn mực con người Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc thúc đẩy hình thành và xác lập nội dung cụ thể đến giữa thế kỷ XXI theo hướng tổng hợp về nhân cách (tâm lực), tri thức (trí lực), thể lực và kỹ lực (năng lực thực hành), gồm: (i) Nhân cách, đạo đức, lối sống; trách nhiệm xã hội, trách*

*nhệm công dân, đề cao dân chủ gắn với ý thức thượng tôn pháp luật; ý thức dân tộc, khát vọng phát triển đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc. (ii) Kỹ năng hay năng lực thực hành đổi mới, sáng tạo, tự chủ, làm chủ, vượt qua thách thức theo tinh thần “7 dám”*: Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung<sup>11</sup>. *(iii) Tri thức khoa học, công nghệ hiện đại, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. (iv) Năng lực thực hành sáng tạo, hiệu lực, hiệu quả. (v) Kỹ năng sống, liên kết, hợp tác, hoạt động cộng đồng để phát hiện tiềm năng và sử dụng tối ưu năng lực bản thân nhằm phát triển toàn diện con người gắn với bảo vệ con người và cộng đồng, đất nước. (vi) Khả năng sống, làm việc trong môi trường quốc tế. (vii) Tích cực làm gương, nêu gương, noi gương và tích cực đấu tranh với cái xấu, cái ác trong xã hội. Những chuẩn mực con người cốt lõi đó cần phải được cụ thể hóa thành các tiêu chí, nội dung, chương trình giáo dục, phát huy phù hợp để “làm việc, làm người và chung sống hòa bình với mọi người” phù hợp với tư tưởng Hồ Chí Minh và UNESCO; từ đó hình thành, phát triển nhân cách bền vững cho các bước phát triển con người tiếp theo với tư cách chủ nhân của quá trình phát triển đất nước nhanh, bền vững.*

*Ba là, xây dựng, triển khai “Chiến lược phát triển con người Việt Nam bền vững giai đoạn 2025-2050”*

Mục đích của chiến lược xây dựng, phát triển con người Việt Nam bền vững là: Tạo tiền đề phát triển con người và dân số (hay nòi giống dân tộc) bền vững nhằm phát triển đất nước nhanh, bền vững; quan tâm xây dựng nhân cách

con người toàn diện cả về đức, trí, thể, mỹ với hệ chuẩn mực tích hợp - tổng hợp nhân cách thể lực, (tâm lực), tri thức (trí lực), năng lực thực hành (kỹ lực) như nêu ở trên.

Trong ba đột phá chiến lược được dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV lựa chọn, việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, với tư cách là chủ thể, yếu tố động lực, tích cực thực hiện ba đột phá đó. Bởi lẽ, chỉ con người với tư cách là nguồn động lực quan trọng nhất mới có thể quyết định và trực tiếp đẩy mạnh tiến hành đổi mới, hoàn thiện thể chế phát triển, nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao và đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội<sup>12</sup>. Trong khi các nguồn lực tự nhiên, các nguồn lực tài chính,... có thể thay thế, “vay, mượn, chuyển, nhượng” được, nhưng nguồn lực con người không thể thay thế được. Hơn thế, con người còn có thể tạo ra các nguồn lực không có sẵn trong tự nhiên.

Con người là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển đất nước nhanh, bền vững: Chính con người đề ra mục tiêu, bước đi, lộ trình, biện pháp để phát triển nhanh, bền vững đất nước. Và đất nước phát triển nhanh hay chậm, trì trệ hay tiến bộ,... - tất cả đều phụ thuộc vào con người. Cũng chính con người là nhân tố quyết định phương châm, cách thức, biện pháp, lộ trình phát triển nhanh, bền vững đất nước. Nói cách khác, con người chính là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển nhanh, bền vững đất nước. Để phát triển đất nước nhanh, bền vững phải kết hợp và phát huy sức mạnh nội sinh với sức mạnh ngoại sinh. Qua đó con người với tư cách là sức mạnh nội sinh sẽ quyết định việc tiếp thu những sức mạnh ngoại sinh gì, như thế nào? Nghĩa là, sức mạnh ngoại

sinh có phát huy được hay không, phát huy như thế nào lại hoàn toàn tùy thuộc vào con người với tư cách là sức mạnh nội sinh quan trọng nhất.

Các hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người là biểu trưng tập trung, tiêu biểu cho nguồn lực nhân văn nội sinh của quốc gia. Các nguồn lực giá trị, chuẩn mực con người càng được khai thác, càng được khơi dậy, càng được phát huy, thì càng phát triển sống động và có năng lực tạo ra các nguồn lực mới phục vụ mục tiêu xây dựng đất nước phồn vinh, thịnh vượng. Chính vì thế các thế hệ, các chủ thể, cả hôm nay và ngày mai, cần biết trân trọng, khơi dậy, khai thác, phát huy và phát triển nguồn lực nội sinh đặc biệt, vô giá này của đất nước.

Vấn đề quan trọng là triển khai chiến lược phát triển con người Việt Nam bền vững như thế nào, đặc biệt trong tình hình tổng tỷ suất sinh dự báo sẽ giảm xuống trong vài năm tới. Cho nên định hướng cơ bản của chiến lược này là: Việt Nam có thể vừa đạt mục tiêu là nước thu nhập cao vào năm 2045, vừa đạt mục tiêu

là quốc gia có nhân lực phát triển bền vững thời kỳ sau năm 2045. Vì lẽ, còn con người Việt Nam thì mới còn dân tộc và văn hóa Việt Nam, còn đất nước Việt Nam. Như vậy, trọng tâm là: Xây dựng, thực hiện chính sách thúc đẩy phát triển xã hội theo hướng coi gia đình hạnh phúc, người dân hạnh phúc, phát triển bền vững về con người là mục tiêu ngang bằng, thậm chí cao hơn mục tiêu tăng trưởng kinh tế. Và trên cơ sở đầy mạnh triển kinh tế - xã hội, tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục nhằm “Trồng người” toàn diện; tổ chức tốt các cuộc vận động, phong trào văn hóa, xã hội nhằm lan tỏa sâu rộng các giá trị, chuẩn mực tốt đẹp đồng thời thu hẹp, làm mất dần cái cũ, cái xấu trong đời sống xã hội.

#### 4. Kết luận

Trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình phát triển của dân tộc, chúng ta phải tiếp tục vận dụng, phát triển sáng tạo các hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam để tiếp tục định hướng, đánh giá, điều tiết quá trình xây dựng, phát triển toàn diện con người Việt Nam ❖

<sup>1,8</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập I, tr.143, 232-233.

<sup>2,3,4,6,7,9,10,12</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Dự thảo các văn kiện trình đại hội XIV của Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2024, tr.24-25, 25, 25, 25, 33, 33, 45-46.

<sup>5</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, 2014, tr.47-49.

<sup>11</sup> Xem: Bài phát biểu của nguyên Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Quân ủy Trung ương lần thứ 6, nhiệm kỳ 2020-2025, đã nhấn mạnh về công tác cán bộ và chú trọng xây dựng, bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ cán bộ Quân đội theo tinh thần “7 dám”.